

**TỔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI
DẦU KHÍ ĐÔNG DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 75/VTDKĐD-TCHC
V/v: Báo cáo thường niên 2018 của PTT.

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2019

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên Công ty: Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương.
2. Mã Chứng khoán: PTT
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 14, tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
4. Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Quang Huy – Giám đốc Công ty – Người đại diện theo pháp luật.
5. Nội dung của thông tin công bố:
 - Báo cáo thường niên năm 2018.
6. Địa chỉ website đăng tải Báo cáo thường niên năm 2018:
<http://pvtrans-ptt.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung công bố thông tin.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TCHC.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Giám đốc

Nguyễn Quang Huy

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ ĐÔNG DƯƠNG

Năm báo cáo: 2018

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương
- Mã số doanh nghiệp: 0102327357
- Vốn điều lệ: 100.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng chẵn./.)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 110.886.093.327 đồng (Một trăm mười tỷ, tám trăm tám mươi sáu triệu, không trăm chín mươi ba nghìn, ba trăm hai mươi bảy đồng./.)
- Địa chỉ: Tầng 14, tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Số điện thoại: 024.3 5563031/3 5563032
- Số fax: 024.3 5563033
- Website: <http://pvtrans-ptt.vn>
- Mã cổ phiếu: PTT

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Ngày 04/04/2007, thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc thành lập Công ty vận tải sử dụng khí hóa lỏng LPG, Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Bắc (PVGasN) đã tìm đối tác liên kết, hoàn thành các thủ tục pháp lý để chuẩn bị cho việc hình thành Công ty.
- Ngày 18/05/2007, PVGasN đã trình Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam Đề án về việc thành lập Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương.
- Ngày 15/06/2007, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam đã ra nghị quyết số 63/NQ-DKVN về việc chấp thuận thành lập Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương với mức vốn điều lệ là 100 tỷ đồng, cơ cấu cổ đông bao gồm 7 đơn vị trong Tập đoàn, 2 đơn vị ngoài ngành và CBCNV của 3 cổ đông sáng lập.
- Ngày 28/6/2007, Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương đã được tổ chức tại Hà Nội.
- Ngày 25/07/2007, Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho Công ty với số 0103018667 và đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 01/6/2015 với mã số doanh nghiệp là 0102327357.
- Ngày 29/4/2010, Công ty bắt đầu giao dịch cổ phiếu trên thị trường giao dịch Chứng khoán UPCoM

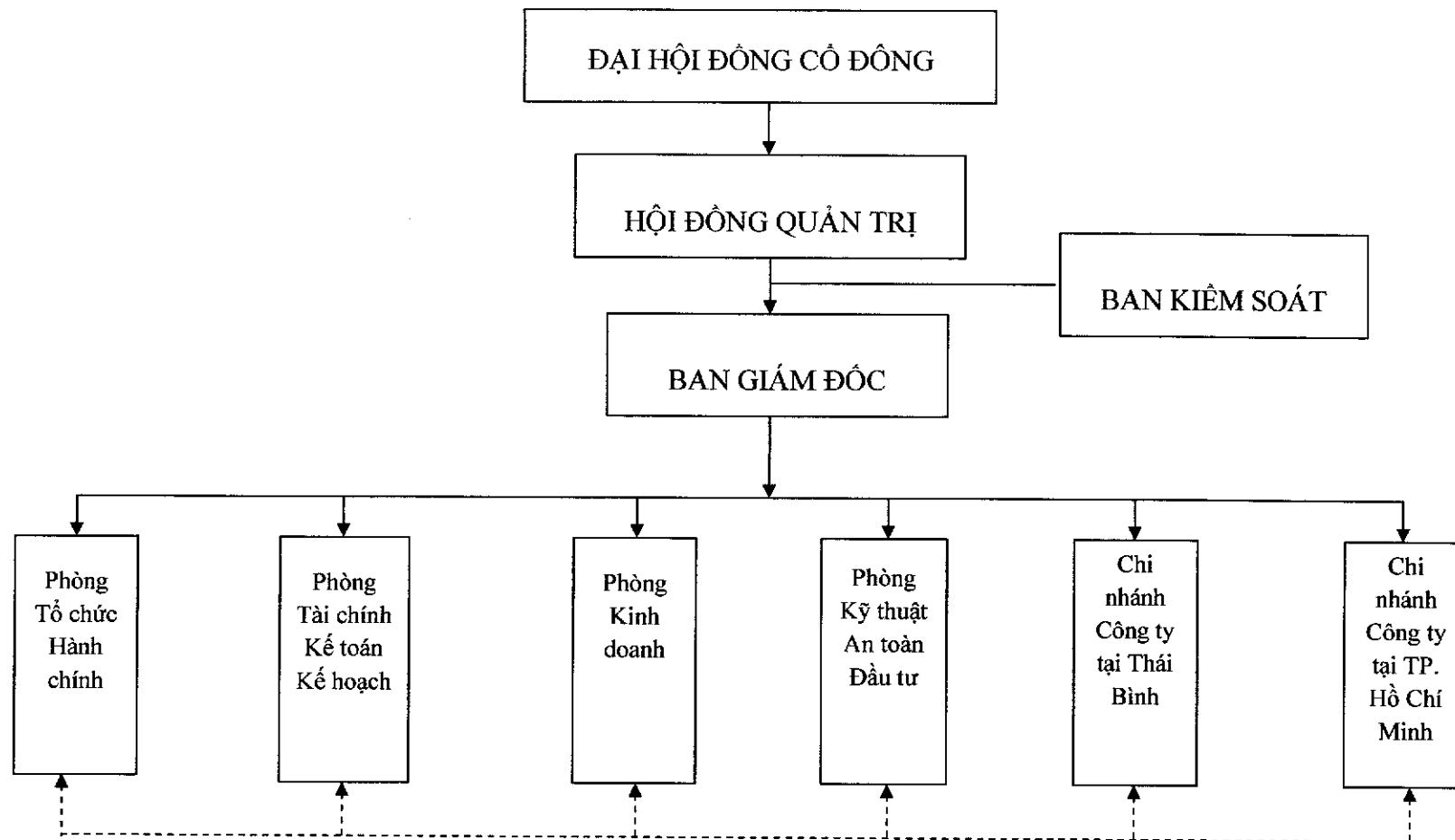
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần với mã số doanh nghiệp: 0102327357 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 25/7/2007 và cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 01/6/2015.

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Kinh doanh vận tải bằng ô tô các loại hình sau: vận chuyển hành khách theo hợp đồng; vận chuyển hành khách theo tuyến cố định; vận tải hàng hoá xăng, dầu, gas.
 - + Cho thuê xe tự lái.
 - + Buôn bán xăng, dầu, khí hoá lỏng.



- + Dịch vụ bến đỗ xe, trạm dừng xe.
 - + Lữ hành nội địa và quốc tế.
 - + Sửa xe, bảo dưỡng xe, lắp đặt phụ tùng, phương tiện vận tải.
 - + Kinh doanh ngành gas: chế tạo, sửa chữa bình gas; chuyển đổi phương tiện vận tải sang sử dụng nhiên liệu khí hoá lỏng.
 - + Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.
 - + Vận chuyển hành khách bằng xe buýt.
 - + Vận tải hàng hoá, vận chuyển hành khách bằng xe taxi.
 - + Kinh doanh bất động sản: đầu tư tạo lập, mua, nhận chuyển nhượng, thuê, thuê mua bất động sản để bán, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, cho thuê mua bất động sản.
 - + Dịch vụ quảng cáo, quản lý, đấu giá và tư vấn về bất động sản (không bao gồm hoạt động về tư vấn giá đất).
 - + Mua bán phân bón hoá học, phân vi sinh
 - + Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hoá.
 - + Dịch vụ Quảng cáo thương mại.
 - + Kinh doanh, buôn bán phụ tùng, thiết bị máy móc dân dụng và công nghiệp.
 - + Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu: Bán buôn hóa chất công nghiệp như: Các loại hạt nhựa Polypropylene (PP), Polyethylene (PE); Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình: Bán buôn văn phòng phẩm, đồ lưu niệm; Bán lẻ sách, báo, tạp chí”.
 - + Mua bán khí CNG, LPG, LNG và các loại khí hóa lỏng khác.
 - + Mua bán than.
 - + Thuê và cho thuê phương tiện, thiết bị vận chuyển khí CNG.
 - + Thuê và cho thuê phương tiện, thiết bị vận chuyển than.
 - + Kinh doanh dịch vụ vận chuyển khí CNG, LPG, LNG và các loại khí hóa lỏng khác.
 - + Kinh doanh dịch vụ vận chuyển than bằng đường bộ và đường thủy.
 - + Cung ứng lao động tạm thời (Chi tiết: Cho thuê lại lao động) và Cung ứng và quản lý nguồn lao động (Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước).
 - Địa bàn kinh doanh: Hà Nội, Thái Bình, Hồ Chí Minh.
4. *Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2018 tiếp tục là giai đoạn đầy khó khăn đối với các doanh nghiệp trong nước nói chung và các doanh nghiệp ngành dầu khí nói riêng. Trong tình hình chung đó, Công ty Đông Dương không tránh khỏi những vấn đề phát sinh ảnh hưởng, tác động lớn đến hoạt động SXKD của mình như:

- Ngay từ đầu năm 2018 hợp đồng vận chuyển CNG với PVGas North bị chấm dứt trước thời hạn do Công ty không thu xếp được thiết bị chuyên dụng. Trong 4 tháng cuối năm, các khách hàng lớn của CNG Việt Nam như các nhà máy SX thép, gốm sứ, thiết bị điện tử... đều cắt giảm công suất sản xuất, là nguyên nhân chính dẫn tới việc sản lượng CNG tiêu thụ giảm tương ứng từ 50% đến 52% so với các tháng cùng kỳ năm trước, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động vận chuyển CNG của Công ty.
- Giá bán lẻ xăng dầu trong năm tăng mạnh từ 10% đến 15% so với đầu năm đã tác động lớn đến hoạt động SXKD của Công ty, làm tăng giá thành vận tải từ 3% đến 5% so với cùng kỳ năm 2017, trong khi giá cung cấp dịch vụ không những không tăng được mà còn phải giảm để có thể cạnh tranh được với thị trường.
- Lĩnh vực kinh doanh xe văn phòng với thị phần chính là khách hàng trong ngành dầu khí, tần suất khai thác cả xe định hạn và xe chuyển đều bị sụt giảm do các đơn vị đều phải cắt giảm chi phí đi lại, hội nghị..., các khoản phụ thu phát sinh vượt km, thêm giờ, ngoài giờ ... đều giảm mạnh so với cùng kỳ các năm trước.
- Kế hoạch cung cấp đá vôi, đầu tư khu vực neo đậu tàu thuyền vào cảng nhà máy nhiệt điện Thái Bình trên sông Trà Lý không thực hiện được do công tác xây dựng Nhà máy bị kéo dài, chậm tiến độ.

Trước các khó khăn đó, Công ty vẫn duy trì được sự ổn định các lĩnh vực kinh doanh hiện nay (xe văn phòng cho thuê, vận tải CNG, ...), thực hiện đầu tư phương tiện (64 xe) mở rộng góp phần gia tăng thị phần của lĩnh vực cho thuê xe văn phòng tại phía Nam, thanh lý 03 xe văn phòng hoạt động kém hiệu quả,.... Năm 2018 Công ty đã hoàn thành chỉ tiêu về doanh thu được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị giao. Công tác quản lý, quản trị trong từng lĩnh vực tiếp tục được duy trì, điều chỉnh để theo kịp với sự phát triển của công ty cũng như kiểm soát được những rủi ro trong SXKD. Việc làm và thu nhập của người lao động được đảm bảo và cải thiện. Văn hóa doanh nghiệp được quan tâm và duy trì.

** Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu*

DVT: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	So sánh với TH 2017	So sánh với KH 2018
1	Doanh thu	520,12	400,00	462,49	89%	116%
2	Lợi nhuận trước thuế	7,39	10,00	6,55	89%	65%
3	Lợi nhuận sau thuế	5,48	8,00	4,89	89%	61%
4	Nộp ngân sách nhà nước	5,58	10,70	9,33	167%	87%

Ghi chú:

(*) Quý 4/2018 PVTrans PTT thực hiện dự án đầu tư mua 64 xe ô tô đã qua sử dụng của Công ty CP Dịch vụ vận tải Dầu khí Cửu Long để mở rộng thị trường xe văn phòng cho thuê tại khu vực phía Nam. Đồng thời thực hiện hợp đồng nhận chuyển nhượng lại toàn bộ lĩnh vực kinh doanh xe văn phòng của Công ty Cửu Long và quyền khai thác kinh doanh hiện hữu của 105 xe văn phòng đang cho thuê (gồm 64 xe chuyển nhượng theo dự án và 41 xe vệ tinh) với giá trị hợp đồng là 3,6 tỷ đồng (chưa bao gồm VAT). Khoản chi phí này có thể thực hiện phân bổ theo vòng đời dự án là 4 năm hoặc hạch toán toàn bộ vào chi phí năm 2018. Trường hợp phân bổ 4 năm theo dự kiến ban đầu, lợi nhuận năm 2018 của Công ty sẽ là 10,2 tỷ đồng, bằng 102% KH đã được ĐHĐCD 2018 phê duyệt. Sau khi xem xét, cân nhắc đến sự ổn định dài hạn, Công ty đã thực hiện hạch toán toàn bộ giá trị hợp đồng này vào chi phí năm 2018. Do đó, lợi nhuận kế toán năm 2018 giảm 3,6 tỷ so với phương án phân bổ theo vòng đời dự án.

2. *Tổ chức và nhân sự*

Năm 2018, Công ty vẫn tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh chính hiện có (xe văn phòng cho thuê, vận tải CNG, ...) và duy trì mô hình hoạt động gồm: 04 phòng chức năng và 02 Chi nhánh (tại Thái Bình và thành phố Hồ Chí Minh). Trong năm, Công ty tiếp tục thực hiện công tác tái cấu trúc bộ máy văn phòng của Công ty bằng việc cắt giảm 03 nhân sự quản lý, thúc đẩy nâng cao hiệu quả, tăng năng suất lao động

Tổng số lao động hiện tại tính đến thời điểm 31/12/2018 của Công ty là 282 người, trong đó:

* *Khối trực tiếp SXKD:*

Lĩnh vực/đơn vị	NV Điều hành	CN Lái xe
- Đội xe Văn phòng cho thuê:	02 người	22 người
- Chi nhánh Thái Bình:	06 người	-
- Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh:	11 người	220 người
- Tổ dự án vận tải đá vôi:	01 người	-
Cộng:	20 người	242 người

* *Khối lao động gián tiếp gồm 19 người.*

- Ban Giám đốc: 02 người, gồm GD và 1 PGD (đến 09/01/2019 Công ty bổ nhiệm thêm 01 Phó Giám đốc kiêm nhiệm);
- Trưởng/phó phòng chức năng: 07 người (03 TP + 04 PP);
- Nhân viên văn phòng: 10 người.

* *Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT chuyên trách): 01 người*

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

Trong năm 2018, Công ty đã triển khai thực hiện 04 dự án gồm 01 dự án chuyển tiếp từ năm 2017 và 03 dự án đầu tư mới, cụ thể như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Dự án	Tổng mức đầu tư được duyệt	Tổng mức đầu tư thực hiện	Thời gian đưa vào khai thác
1	Dự án đầu tư 64 xe ô tô đã qua sử dụng để mở rộng thị trường cho thuê xe văn phòng khu vực phía Nam	49,915	49,510	Tháng 11/2018

STT	Dự án	Tổng mức đầu tư được duyệt	Tổng mức đầu tư thực hiện	Thời gian đưa vào khai thác
2	Dự án đầu tư 02 xe văn phòng 16 chỗ	2,03	1,724	Tháng 01/2019
3	Dự án đầu tư 01 xe tải cầu 10 tấn	3,60	3,500	Tháng 3/2019
4	Dự án cấp phép vùng nước neo đậu tàu vào cảng Nhà máy nhiệt điện Thái Bình trên sông Trà Lý	2,30		
	Tổng cộng	57,845	54,734	

- Dự án đầu tư 64 xe ô tô đã qua sử dụng để mở rộng thị trường cho thuê xe văn phòng khu vực phía Nam: Tổng mức đầu tư thực hiện dự án là 49,510 tỷ đồng. Các xe đã đầu tư và hợp đồng chuyển nhượng, Công ty đã giao cho Chi nhánh Công ty tại Hồ Chí Minh trực tiếp vận hành và khai thác từ tháng 11/2018.

- Dự án đầu tư 02 xe văn phòng 16 chỗ: Tổng mức đầu tư thực hiện của dự án là 1,724 tỷ đồng. Công ty đã bàn giao xe cho khách hàng khai thác bắt đầu từ tháng 01/2019.

- Dự án đầu tư 01 xe tải cầu 10 tấn: Công ty đã hoàn thành công tác đấu thầu lựa chọn nhà thầu cung cấp xe và ký kết hợp đồng mua xe với nhà thầu trúng thầu vào 17/12/2018. Công ty đã nhận xe, hoàn thành các thủ tục đăng ký, đăng kiểm xe vào cuối tháng 02/2019; bàn giao xe cho khách hàng khai thác bắt đầu từ 01/03/2019. Tổng mức đầu tư thực hiện của dự án là 3,5 tỷ đồng.

- Dự án cấp phép vùng nước neo đậu tàu vào cảng nhà máy nhiệt điện Thái Bình trên sông Trà Lý: nhận thấy công tác xây dựng của Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 bị chậm tiến độ, Công ty đã chủ động giãn tiến độ triển khai dự án phù hợp tình hình thực tế để đảm bảo hiệu quả đầu tư của dự án.

Các dự án được thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục, quy định về đầu tư của Nhà nước, Tổng Công ty và Công ty. Các dự án hoàn thành dự kiến đều mang lại hiệu quả, góp phần củng cố và mở rộng thị trường cho thuê xe của Công ty tại khu vực phía Nam.

3. Tình hình tài chính

Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	187.104.148.331	189.702.565.419	+1,4%
Doanh thu thuần	518.802.857.455	459.622.398.062	-11,4%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	7.696.326.112	5.791.158.975	-24,8%
Lợi nhuận khác	(304.494.452)	758.421.670	
Lợi nhuận trước thuế	7.391.831.660	6.549.580.645	-11,4%
Lợi nhuận sau thuế	5.478.886.518	4.886.064.162	-10,8%

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	1,50	1,42	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSNH - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,48	1,41	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,43	0,42	
+ Hệ số Nợ phải trả/Vốn CSH	0,76	0,71	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	914,74	507,10	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,77	2,42	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,06%	1,06%	
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	5,14%	4,41%	
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	2,93%	2,58%	
+ Tỷ suất Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	1,48%	1,26%	

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2018 Công ty đã đảm bảo an toàn tuyệt đối về con người và tài sản trong mọi hoạt động SXKD. Công ty đã đạt chỉ tiêu về doanh thu, còn chỉ tiêu về lợi nhuận chưa hoàn thành.

Công tác tổ chức quản lý, quản trị trong từng lĩnh vực kinh doanh tiếp tục có những điều chỉnh phù hợp, chuyển biến tích cực hơn so với những năm trước. Trong năm Công ty đã đầu tư thêm 64 xe góp phần gia tăng thị phần của lĩnh vực cho thuê xe văn phòng tại phía Nam; Bộ máy quản lý điều hành được kiện toàn, sắp xếp lại theo nguyên tắc tinh giản bộ máy gián tiếp, tiết kiệm chi phí hành chính, nâng cao năng lực sản xuất trực tiếp. Các quy định, quy chế được rà soát, cập nhật, bổ sung, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế hoạt động của Công ty. Ngoài ra Công ty đã thực hiện bán thanh lý các tài sản kinh doanh không có hiệu quả gồm 03 xe văn phòng, 1 số vật tư xe taxi tồn kho.

Công ty luôn chấp hành quy định của pháp luật và thực hiện đúng các văn bản nội bộ của đơn vị quy định trong việc thực hiện công tác huy động, quản lý và sử dụng vốn tại Công ty.

Tình hình tài chính và công nợ phải thu đã được quản lý chặt chẽ, không có khoản công nợ khó đòi mới phát sinh. Các khoản công nợ phải trả được kiểm soát và quản lý chặt chẽ, Công ty tận dụng tốt dòng tiền trong kinh doanh để có lợi nhất cho Công ty, không để tình trạng phản hồi xấu của khách hàng. Các khoản nợ phải trả nhà nước được thanh toán đầy đủ.

2. Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

- Trong năm 2018, Công ty đã đầu tư thêm 64 xe và mua lại quyền khai thác kinh doanh 105 xe từ Công ty Cửu Long (64 xe đầu tư và 41 xe vệ tinh) góp phần gia tăng thị phần của lĩnh vực cho thuê xe văn phòng tại phía Nam.

- Công tác quản trị đảm bảo an toàn trong hoạt động SXKD cũng như kiểm soát chặt chẽ tình hình công nợ, đảm bảo không để phát sinh nợ khó đòi, đôn đốc thu hồi công nợ quá hạn, trong năm Công ty đã thu hồi được hơn 407.902.963 đồng nợ quá hạn.

- Tăng cường kiểm soát chi phí bảo dưỡng sửa chữa, kiểm soát chi phí sản xuất kinh doanh của xe đầu kéo, xe văn phòng; hoàn thiện hệ thống kế toán quản trị để tăng cường công tác kiểm soát doanh thu, chi phí, công nợ các lĩnh vực kinh doanh; tự tổ chức kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành tại các đơn vị, phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những tồn tại, bất cập trong công tác quản lý tại các đơn vị.

- Thực hiện các biện pháp về xây dựng hệ thống quản lý và kiện toàn bộ máy các phòng, đơn vị theo hướng tinh gọn, tập trung đầu mối quản lý, nâng cao hiệu quả năng suất lao động.

- Xây dựng được khối đoàn kết, toàn thể CBCNV và người lao động quyết tâm đưa Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn.

3. Tình hình tài chính

* Tình hình tài sản

Tổng số phương tiện kinh doanh vận tải tại 31/12/2018: 175 xe:

+ Xe văn phòng tại Hà Nội: 30 xe từ 05 đến 47 chỗ.

+ Xe văn phòng tại Chi nhánh HCM : 113 xe

+ Xe đầu kéo vận chuyển CNG : 08 xe đầu kéo.

+ Bồn chứa CNG và rơ moóc : 06 bộ.

* Tình hình nợ phải trả

- Tổng nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2018: 78.816.472.092 đồng trong đó phải trả người bán là 10.022.524.263 đồng.

- Khoản vay đầu tư 06 bồn chứa CNG theo Hợp đồng tín dụng số 28010.16.820.857575.TD: Dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2018 là 9.333.687.050 đồng.

- Khoản vay đầu tư mua lại xe của Công ty Cửu Long theo Hợp đồng tín dụng số 1502LAV201600749: Dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2018 là 14.000.000.000 đồng.

- Khoản vay đầu tư mua 64 xe chuyển nhượng từ Công ty Cửu Long theo Hợp đồng tín dụng số 41527.18.820.857575.TD: Dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2018 là 31.421.000.000 đồng.

- Khoản vay đầu tư mua 02 xe văn phòng 16 chỗ theo Hợp đồng tín dụng số 44702.18.820.857575.TD: Dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2018 là 1.000.000.000 đồng.

- Cơ cấu nợ: Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu = 0,71.

4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Duy trì áp dụng hệ thống quy trình quản lý nội bộ đã được ban hành trong toàn Công ty.

- Tổ chức bộ máy: Công ty tiếp tục thực hiện công tác tái cấu trúc bộ máy văn phòng của Công ty bằng việc cắt giảm 03 nhân sự quản lý, thúc đẩy nâng cao hiệu quả, tăng năng suất lao động.

- Trong năm 2018 Công ty đã điều chỉnh và ký lại Thỏa ước lao động tập thể.

- Sử dụng các phần mềm tiện ích để nâng cao tính quản trị, kiểm soát chi phí: áp dụng phần mềm quản trị văn phòng BES; sử dụng thiết bị GPS trong điều hành và quản lý đội xe văn phòng cho thuê, đội xe bồn LPG, xe bồn CNG.

5. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

✓ Trong lĩnh vực vận tải:

- Kinh doanh xe văn phòng cho thuê: Khai thác ổn định và có hiệu quả đối với các hợp đồng cho thuê xe đã ký, tiếp tục gia hạn được các hợp đồng cung cấp dịch vụ xe định hạn và xe chuyển hết thời hạn.

Tổ chức vận chuyển an toàn cho các khách hàng theo hợp đồng đã ký với km vận doanh của đầu kéo trên 0,78 triệu km và doanh thu cho thuê bồn đạt trên 14,9 tỷ đồng/ năm.

- Liên danh với các đơn vị có năng lực để cùng tham gia cung cấp đá vôi và dịch vụ vận chuyển đá vôi cho các nhà máy nhiệt điện Thái Bình và khu vực phía Bắc với sản lượng dự kiến năm 2019 là 80.000 tấn.

- Trong năm 2019, Công ty bắt đầu tham gia lĩnh vực vận tải than, bước đầu Công ty tìm kiếm đối tác có đủ năng lực để thuê tàu vệ tinh chuyên vận tải than nhằm lấy kinh nghiệm.

- Theo Hợp đồng 165 ký với PVGas thì trong năm 2019 sẽ có 10 xe văn phòng đến kỳ cần thay thế, trên cơ sở đánh giá các phương án giữa đầu tư và thuê vệ tinh, nhận thấy việc đầu tư mang lại hiệu quả cao hơn, Công ty dự kiến sẽ đầu tư mới 10 xe văn phòng để tiếp tục dịch vụ đã ký kết, 10 xe cũ Công ty sẽ thực hiện thanh lý

✓ Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị chi phí trong tất cả các lĩnh vực; tăng cường kiểm tra, kiểm soát hoạt động tại các đơn vị trực tiếp SXKD; hoàn thiện và điều chỉnh kịp thời các quy định, quy chế đã ban hành để phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh trong tương lai.

IV. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Công ty.

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

Năm 2018 tiếp tục là năm khó khăn đối với các doanh nghiệp trong nước nói chung và các doanh nghiệp ngành dầu khí nói riêng. Ngay từ đầu năm 2018, nhận thức sâu sắc những thuận lợi, khó khăn mà Công ty sẽ gặp phải, Hội đồng Quản trị luôn bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các quy định hiện hành và tình hình thực tế của Công ty để đề ra chủ trương phù hợp.

Năm 2018, các thành viên HĐQT và Giám đốc Công ty luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác quản lý điều hành. Thống nhất nguyên tắc tập trung dân chủ, bàn bạc và quyết định các công việc một cách công khai, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Với sự chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT và Giám đốc Công ty, năm 2018, Công ty đã đạt được kết quả như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ thực hiện (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	400,000	462,487	116

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ thực hiện (%)
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	390,000	455,938	117
3	Lợi nhuận trước thuế (*)	Tỷ đồng	10,000	6,550	65
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,000	4,886	61
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	10,700	9,329	87
6	Kế hoạch Đầu tư XDCB và mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	57,845	54,734	95

(*):Quý 4/2018 PVTrans PTT thực hiện dự án đầu tư mua 64 xe ô tô đã qua sử dụng của Công ty CP Dịch vụ vận tải Dầu khí Cửu Long để mở rộng thị trường xe văn phòng cho thuê tại khu vực phía Nam. Đồng thời thực hiện hợp đồng nhận chuyển nhượng lại toàn bộ lĩnh vực kinh doanh xe văn phòng của Công ty Cửu Long và quyền khai thác kinh doanh hiện hữu của 105 xe văn phòng đang cho thuê (gồm 64 xe chuyển nhượng theo dự án và 41 xe vệ tinh) với giá trị hợp đồng là 3,6 tỷ đồng (chưa bao gồm VAT). Khoản chi phí này có thể thực hiện phân bổ theo vòng đời dự án là 4 năm hoặc hạch toán toàn bộ vào chi phí năm 2018. Trường hợp phân bổ 4 năm theo dự kiến ban đầu, lợi nhuận năm 2018 của Công ty sẽ là 10,2 tỷ đồng, bằng 102% KH đã được ĐHĐCĐ 2018 phê duyệt. Sau khi xem xét, cân nhắc đến sự ổn định dài hạn, Công ty đã thực hiện hạch toán toàn bộ giá trị hợp đồng này vào chi phí năm 2018. Do đó, lợi nhuận kế toán năm 2018 giảm 3,6 tỷ so với phương án phân bổ theo vòng đời dự án.

• Công tác đầu tư:

- Kế hoạch đầu tư năm 2018 được ĐHĐCĐ thường niên 2018 thông qua, có một (01) dự án chuyển tiếp từ năm 2017: “Dự án cấp phép vùng nước neo đậu tàu vào cảng Nhà máy nhiệt điện Thái Bình trên sông Trà Lý” với tổng mức đầu tư 2,3 tỷ đồng. Tuy nhiên, do Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 bị chậm tiến độ xây dựng nên dự án này chưa hoàn thành trong năm 2018.

- Trong năm 2018, thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, HĐQT đã phê duyệt bổ sung Kế hoạch đầu tư XDCB và mua sắm trang thiết bị 02 lần với tổng mức đầu tư 02 dự án là 5,63 tỷ đồng, dự án đã được đưa vào khai thác tháng 01 và tháng 3/2019.

- ĐHĐCĐ bất thường năm 2018 thông qua bổ sung Kế hoạch đầu tư năm 2018: “Dự án Đầu tư 64 xe ô tô đã qua sử dụng để mở rộng thị trường cho thuê xe văn phòng khu vực phía Nam, có tổng mức đầu tư 49,915 tỷ đồng. Dự án đã hoàn thành và đưa vào khai thác từ tháng 11/2018.

Chi tiết Kế hoạch – Thực hiện Đầu tư XDCB và Mua sắm trang thiết bị năm 2018 như sau:

TT	Dự án	Tổng mức đầu tư đã duyệt	Tổng mức đầu tư thực hiện	Thời gian đưa vào khai thác
1	Dự án cấp phép vùng nước neo đậu tàu vào cảng Nhà máy nhiệt điện Thái Bình trên sông Trà Lý	2,30		

TT	Dự án	Tổng mức đầu tư đã duyệt	Tổng mức đầu tư thực hiện	Thời gian đưa vào khai thác
2	Dự án đầu tư 02 xe ô tô văn phòng 16 chỗ	2,03	1,724	Tháng 01/2019
3	Dự án đầu tư 01 xe tải cầu 10 tấn	3,60	3,500	Tháng 3/2019
4	Dự án đầu tư 64 xe ô tô đã qua sử dụng để mở rộng thị trường cho thuê xe văn phòng khu vực phía Nam	49,915	49,510	Tháng 11/2018
	Tổng cộng	57,845	54,734	

2. *Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

- Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty và những quy chế, quy định đã ban hành, Hội đồng Quản trị đã phân cấp ủy quyền cho Giám đốc Công ty chủ động quyết định một số vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát Giám đốc thông qua hệ thống các báo cáo tổng hợp/chi tiết và thông qua các nghị quyết/quyết định của các kỳ họp Hội đồng Quản trị.

- Năm 2018, HĐQT đánh giá Giám đốc Công ty đã nỗ lực và quyết liệt điều hành, tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT. Tuy nhiên, kết quả SXKD năm 2018 có chỉ tiêu lợi nhuận chưa đạt được theo kế hoạch ĐHĐCĐ giao.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị*

a. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	380,00
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	11,50
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	9,20
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	9,60
5	Kế hoạch Đầu tư XDCB	Tỷ đồng	11,50

b. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2019:

- Hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2019 đã được ĐHĐCĐ thường niên 2019 thông qua.

- Tổ chức quản lý, khai thác an toàn và hiệu quả các hoạt động kinh doanh vận tải của Công ty.

- Duy trì ổn định, phát triển mở rộng hoạt động cho thuê xe văn phòng tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, tăng cường chất lượng dịch vụ kinh doanh, đẩy mạnh công tác tiếp thị đến các khách hàng trong và ngoài ngành.

- Duy trì ổn định hoạt động vận chuyển CNG đảm bảo là lĩnh vực kinh doanh có hiệu quả tốt của Công ty, tăng cường tìm kiếm cơ hội hợp tác khai thác kinh doanh với các khách hàng để tối đa hóa khả năng sử dụng đội xe đầu kéo.

- Nỗ lực tìm kiếm khách hàng mới, chủ động nguồn hàng, triển khai hiệu quả công tác vận chuyển hàng hóa nhằm gia tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.
- Tìm kiếm và phát triển mở rộng các loại hình sản xuất kinh doanh mới trên cơ sở đảm bảo hiệu quả, bảo toàn vốn, đảm bảo kiểm soát công nợ, chuẩn bị sẵn sàng nguồn lực về tài chính và con người để thực hiện các nhiệm vụ kinh doanh mới.
- Nâng cao công tác quản lý, quản trị, đặc biệt tăng cường nâng cao chất lượng công tác quản lý an toàn, quản lý kỹ thuật. Triệt để thực hành tiết kiệm, quản lý và kiểm soát chặt chẽ chi phí nhiên liệu, chi phí marketing, chi phí quản lý kỹ thuật trong các hoạt động SXKD.
- Chú trọng đến công tác nhân sự, tiếp tục bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn lực đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty. Xây dựng cơ chế lương/ thưởng phù hợp, đảm bảo thu hút lao động giỏi, không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động.
- Tăng cường công tác kiểm tra/ kiểm soát, quản lý chặt chẽ tình hình công nợ, chi phí đảm bảo không để phát sinh nợ phải thu khó đòi, xử lý dứt điểm các tồn đọng, không để phát sinh những khoản nợ xấu.
- Thực hiện và tuân thủ các quy định trong công tác SXKD và quản lý điều hành. Liên tục hoàn thiện các quy trình, quy chế, hệ thống định mức phù hợp với yêu cầu SXKD của Công ty.
- Chỉ đạo xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong Công ty.
- Luôn quan tâm bảo vệ lợi ích hợp pháp của cổ đông. Duy trì chế độ họp theo quy định của Điều lệ Công ty.

V. **Quản trị Công ty.**

1. *Hội đồng Quản trị*

a) Hội đồng Quản trị có 05 thành viên

- Ông Phạm Anh Tuấn – Chủ tịch HĐQT, đại diện 28,67% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- Ông Đỗ Trung Thành – Thành viên HĐQT, đại diện 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- Bà Vũ Thị Phương Nga – Thành viên HĐQT, đại diện 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Ông Bùi Hữu Cơ – Thành viên HĐQT, đại diện 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Ông Hoàng Trung Hưng – Thành viên HĐQT, đại diện 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị: bao gồm:

- Tiểu ban Kinh tế Kỹ thuật Đầu tư: gồm các thành viên:
- + Thành viên thuộc HĐQT, gồm:
 - Chủ tịch Hội đồng Quản trị - (Chủ tịch tiểu ban);
 - Ông Bùi Hữu Cơ - Ủy viên HĐQT chuyên trách (thành viên);
 - Bà Vũ Thị Phương Nga - Ủy viên HĐQT (thành viên);
- + Thành viên bên ngoài (cán bộ quản lý công ty), gồm:
 - Giám đốc Công ty (thành viên);
 - Kế toán trưởng (thành viên);
 - Các khách mời, khi Chủ tịch tiểu ban có nhu cầu mời tham dự;

+ Tiểu ban hoạt động theo ủy nhiệm của HĐQT như quy định tại Điều 29 của Điều lệ công ty và tuân thủ Quy chế hoạt động của HĐQT và sự phân cấp giữa HĐQT và Giám đốc

công ty; Kiểm tra, kiểm soát và giám sát quá trình triển khai thực hiện đầu tư theo phân cấp ủy quyền của HĐQT; Phê duyệt hồ sơ mời thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và Kết quả lựa chọn nhà thầu của các dự án thuộc thẩm quyền của HĐQT; Xem xét phê duyệt thanh lý các tài sản thuộc thẩm quyền của HĐQT có giá trị thanh lý dưới 10 tỷ đồng; Xem xét phê duyệt cầm cố thế chấp tài sản để mở bảo lãnh thanh toán các hợp đồng mua bán hàng hóa và dịch vụ có giá trị bảo lãnh dưới 15 tỷ đồng; Thẩm định và phê duyệt các định mức kinh tế - kỹ thuật như sau:

Định mức tiêu hao nhiên liệu; Định mức hao hụt hàng hóa; Định mức sử dụng vật tư; Định mức chi phí quản lý-văn phòng; Các định mức kinh tế kỹ thuật khác thuộc thẩm quyền của HĐQT. Sau khi phát sinh thực hiện các công việc ủy nhiệm nêu trên, Tiểu ban phải có báo cáo bằng văn bản cho HĐQT để biết và theo dõi.

- Tiểu ban Nhân sự Tiền lương:
- + Thành viên thuộc HĐQT, gồm:
 - Chủ tịch Hội đồng Quản trị - (Chủ tịch tiểu ban);
 - Ông Bùi Hữu Cơ - Ủy viên HĐQT chuyên trách (thành viên);
 - Bà Vũ Thị Phương Nga - Ủy viên HĐQT (thành viên);
- + Thành viên bên ngoài (cán bộ quản lý công ty), gồm:
 - Giám đốc Công ty (thành viên);
 - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính (thành viên);
 - Các khách mời, khi Chủ tịch tiểu ban có nhu cầu mời tham dự;
- + Tiểu ban hoạt động theo ủy nhiệm của HĐQT như quy định tại Điều 29 của Điều lệ công ty và tuân thủ "Quy chế làm việc của HĐQT ". Xem xét và phê duyệt các quy chế sau: Quy chế tổ chức hoạt động của Chi nhánh/VP đại diện hay đơn vị trực thuộc; Quy chế tiền lương, thưởng; Phê duyệt định biên lao động; Phê duyệt đơn giá lương, tổng quỹ lương hàng năm; Phê chuẩn nhân sự trước khi Giám đốc ra quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh: Trưởng phòng Công ty, Giám đốc và Trưởng phòng/Phụ trách kế toán các đơn vị thành viên, chi nhánh, văn phòng đại diện trực thuộc Công ty và các chức danh tương đương khác. Sau khi phát sinh thực hiện các công việc ủy nhiệm nêu trên, Tiểu ban phải có báo cáo bằng văn bản cho HĐQT để biết và theo dõi.

c) Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Hội đồng Quản trị luôn bám sát Nghị quyết của ĐHCĐ, các quy định hiện hành và tình hình thực tế của Công ty để đề ra chủ trương phù hợp. Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức 5 cuộc họp định kỳ và đột xuất; Đã tổ chức 11 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản về các nội dung thuộc thẩm quyền để kịp thời chỉ đạo, xử lý những vấn đề bất cập phát sinh, ban hành 27 nghị quyết, quyết định làm cơ sở cho Ban điều hành triển khai các hoạt động SXKD.

Các Nghị quyết/quyết định trong năm 2018 của HĐQT:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/NQ-VTDKĐD-HĐQT	14/3/2018	Họp thường kỳ Quý 1/2018
2	02/NQ-VTDKĐD-HĐQT	14/3/2018	Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2022.
3	03/NQ-VTDKĐD-HĐQT	14/3/2018	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018
4	04/NQ-VTDKĐD-HĐQT	17/4/2018	Các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
5	05/NQ-VTDKĐD-HĐQT	09/5/2018	Công tác nhân sự tại PTT
6	01/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	09/5/2018	Bổ nhiệm lại có thời KTT đối với ông Doãn Văn Chiến
7	06/NQ-VTDKĐD-HĐQT	15/5/2018	Phê duyệt Kế hoạch định biên lao động năm 2018 của Công ty.
8	07/NQ-VTDKĐD-HĐQT	16/5/2018	Phân công nhiệm vụ đối với các thành viên HĐQT Công ty.
9	08/NQ-VTDKĐD-HĐQT	08/6/2018	Phê duyệt chủ trương thanh lý đối với 07 xe ô tô thuộc đội xe VPCT tại Hà Nội
10	09/NQ-VTDKĐD-HĐQT	09/7/2018	Họp HĐQT thường kỳ Quý II/2019
11	02/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	09/7/2018	Kiện toàn cơ cấu tổ chức nhân sự Tiểu ban Nhân sự Tiền lương của HĐQT Công ty.
12	03/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	09/7/2018	Kiện toàn cơ cấu tổ chức nhân sự Tiểu ban Kinh tế - Kỹ thuật – Đầu tư của HĐQT Công ty.
13	10/NQ-VTDKĐD-HĐQT	09/7/2018	Công tác cán bộ
14	11/NQ-VTDKĐD-HĐQT	26/9/2018	Họp HĐQT Họp ngày 26/9//2019.
15	12/NQ-VTDKĐD-HĐQT	26/9/2018	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2018
16	13/NQ-VTDKĐD-HĐQT	26/9/2018	Thông qua bổ sung kế hoạch đầu tư XDCB và MSTTB năm 2018
17	14/NQ-VTDKĐD-HĐQT	26/9/2018	Thành lập “ Tổ thẩm định dự án đầu tư 64 xe ô tô đã qua sử dụng để mở rộng thị trường cho thuê xe văn phòng khu vực phía Nam”
18	15/NQ-VTDKĐD-HĐQT	26/9/2018	Thông qua bổ sung kế hoạch đầu tư XDCB và mua sắm TTB năm 2018
19	16/NQ-VTDKĐD-HĐQT	29/10/2018	Thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2018.
20	17/NQ-VTDKĐD-HĐQT	31/10/2018	Phê duyệt “Dự án đầu tư 64 xe ô tô đã qua sử dụng để mở rộng thị trường cho thuê xe văn phòng khu vực phía Nam”.

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
21	18/NQ-VTDKĐD-HĐQT	07/11/2018	Phê duyệt ký hợp đồng mua bán, việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Tây Hà Nội và việc thế chấp tài sản để thực hiện “Dự án đầu tư 64 xe ô tô đã qua sử dụng để mở rộng thị trường cho thuê xe văn phòng khu vực phía Nam”.
22	19/NQ-VTDKĐD-HĐQT	21/11/2018	Công tác cán bộ
23	20/NQ-VTDKĐD-HĐQT	30/11/2018	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch định biên lao động năm 2018 của Công ty.
24	21/NQ-VTDKĐD-HĐQT	30/11/2018	Chấp thuận sử dụng 02 xe ô tô văn phòng 16 chỗ hình thành từ dự án “Đầu tư 02 xe ô tô văn phòng 16 chỗ để thực hiện dự án “Đầu tư 02 xe ô tô văn phòng 16 chỗ” tại Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Tây Hà Nội.
25	22/NQ-VTDKĐD-HĐQT	30/11/2018	Chấp thuận sử dụng 01 xe tải cầu 10 tấn hình thành từ dự án “Đầu tư 01 xe tải cầu 10 tấn để thực hiện dự án “Đầu tư 01 xe tải cầu 10 tấn” tại Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Tây Hà Nội.
26	23/NQ-VTDKĐD-HĐQT	10/12/2018	Phê duyệt bán thanh lý 04 xe ô tô trong danh mục 07 xe ô tô thuộc Đội xe văn phòng cho thuê tại Hà Nội trong diện chờ thanh lý
27	24/NQ-VTDKĐD-HĐQT	18/12/2018	Họp HĐQT thường kỳ Quý IV/2018

d) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

2. *Ban Kiểm soát*

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: Ban Kiểm soát có 03 thành viên, bao gồm:

- Ông Nguyễn Thế Dân – Trưởng Ban Kiểm soát
- Ông Phan Xuân Sơn – Kiểm soát viên
- Bà Lê Hải Yến – Kiểm soát viên

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Họp Ban kiểm soát 4 lần/năm vào ngày 15 của tháng đầu tiên của Quý;
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, giám sát việc thực hiện theo nghị quyết của HĐQT và Ban điều hành Công ty;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý và kiến nghị với HĐQT và Ban điều hành Công ty;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban Điều hành -

- Công ty, theo dõi việc khắc phục theo khuyến nghị của cơ quan kiểm toán và các Cơ quan thanh kiểm tra (nếu có).
 - Tiến hành kiểm soát chuyên đề hoạt động của Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

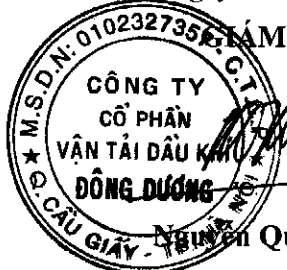
TT	Chi tiết	Số người	Thu nhập trung bình tháng	Tổng cộng
1	Hội đồng Quản trị	5		356.831.742
	Chủ tịch kiêm nhiệm	1	3.000.000	36.000.000
	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	3	2.000.000	72.000.000
	Thành viên HĐQT chuyên trách	1	31.103.967	248.831.742
2	Ban Kiểm soát	3		42.000.000
	Trưởng BKS kiêm nhiệm	1	1.500.000	18.000.000
	Kiểm soát viên kiêm nhiệm	2	1.000.000	24.000.000
3	Ban Giám đốc	3		1.192.320.803
	Giám đốc	1	46.990.910	563.890.920
	Phó Giám đốc	2	33.075.257	628.429.883

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:
 - Hợp đồng với Tổng Công ty PVTrans.

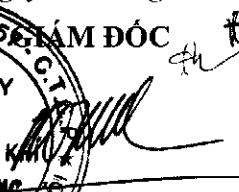
VI. Báo cáo tài chính

Ý kiến kiểm toán và Báo cáo tài chính được kiểm toán đã được đăng trên trang thông tin điện tử : website Công ty: <http://pvtrans-ptt.vn>.

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2019



GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quang Huy

